



TÁC ĐỘNG CỦA THUẾ TỐI THIỂU TOÀN CẦU ĐẾN THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

NGUYỄN HOÀI NAM

Thuế tối thiểu toàn cầu đang là vấn đề nhận được nhiều sự quan tâm của cả cộng đồng các nhà đầu tư nước ngoài và các quốc gia nhận đầu tư. Là điểm đến của nhiều dòng vốn đầu tư nước ngoài, Việt Nam được nhận định là sẽ chịu tác động đáng kể từ việc áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu, đặc biệt là trong xúc tiến, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư nước ngoài. Đầu năm 2024, thuế tối thiểu toàn cầu có hiệu lực, do đó Việt Nam cần nhanh chóng triển khai các hành động nhằm ứng phó và giảm thiểu các tác động bất lợi từ cơ chế mới này. Trên cơ sở khái quát những nét chính về thuế tối thiểu toàn cầu, bài viết đánh giá tác động của thuế tối thiểu toàn cầu đối với vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam và khuyến nghị một số giải pháp...

Từ khóa: Thuế tối thiểu toàn cầu, FDI, thu hút đầu tư

IMPACT OF GLOBAL MINIMUM TAX ON THE FOREIGN INVESTMENT ATTRACTION IN VIETNAM

Nguyen Hoai Nam

The global minimum tax is currently a topic of significant interest among the international investor community and recipient countries. As a destination for various flows of foreign investment, Vietnam is expected to be significantly impacted by the implementation of the global minimum tax, especially in terms of investment promotion, incentives, and support for foreign investment. At the beginning of 2024, the global minimum tax is expected to take effect, hence Vietnam needs to swiftly take actions to address and minimize the adverse effects of this new mechanism. Based on an overview of the key aspects of the global minimum tax, the article will assess its impact on foreign direct investment in Vietnam and propose some recommendations.

Keywords: Global minimum tax, FDI, investment attraction

Ngày nhận bài: 31/01/2024

Ngày hoàn thiện biên tập: 16/02/2024

Ngày duyệt đăng: 20/02/2024

Khái quát về thuế tối thiểu toàn cầu

Nhằm thực hiện Sáng kiến "Chống xói mòn cơ sở thuế", ngày 09/7/2021, Bộ trưởng Tài chính và Thống đốc Ngân hàng Trung ương của nhóm G20 đã thống nhất về nguyên tắc Giải pháp 2 Trụ cột nhằm giải quyết các thách thức về thuế phát sinh trong quá trình số hóa nền kinh tế (gọi tắt là Thỏa thuận thuế

tối thiểu toàn cầu). Trong đó, trụ cột thứ hai đặt ra mức thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiệu dụng (ETR) tối thiểu toàn cầu 15% đối với các công ty đa quốc gia, nhằm ngăn chặn các công ty này chuyển lợi nhuận sang quốc gia có thuế suất thấp để tránh thuế thu nhập (Cách tính ETR do Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế - OECD đặt ra cũng có một vài khác biệt so với ETR thông thường).

Theo đó, đối tượng áp dụng thuế là các tập đoàn công ty đa quốc gia (MNE) đáp ứng ngưỡng doanh thu hợp nhất đạt tối thiểu 750 triệu EUR căn cứ theo báo cáo tài chính của tập đoàn theo từng quốc gia trong ít nhất 2 năm trong 4 năm liên kế trước năm xem xét (Ngoại trừ một số trường hợp nhất định theo quy định của OECD). Quy định chính của thuế tối thiểu toàn cầu bao gồm:

- Quy định tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (Income Inclusion Rule - IIR): Quy định cho phép quốc gia có công ty mẹ tối cao đặt trụ sở chính được đánh thuế công ty mẹ tối cao đối với thu nhập của công ty con ở các quốc gia khác nếu ETR của các công ty này thấp hơn mức thuế tối thiểu 15%.

- Quy định lợi nhuận chịu thuế dưới mức tối thiểu (Undertaxed Payment Rule - UTPR): Trường hợp quốc gia của tất cả các công ty mẹ chưa áp dụng Quy định IIR thì các quốc gia có công ty trung gian thuộc tập đoàn có quyền đánh thuế công ty mẹ trung gian ở quốc gia đó đối với thu nhập của công ty con ở các quốc gia khác đang chịu ETR nhỏ hơn 15%.

- Thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (QDMTT): Theo quy định mẫu của OECD, các nước



có tỷ lệ ETR với thuế TNDN thấp hơn 15% được quyền ban hành quy định pháp luật để thu thuế bổ sung theo Quy định QDMTT. Các nước nhận đầu tư được quyền ưu tiên thu thuế QDMTT trước khi nước đầu tư áp dụng thuế tối thiểu 15%.

Do quyền đánh thuế là chủ quyền của quốc gia nên quy tắc chung (Model Rules) không có tính chất bắt buộc. Các nước đồng ý tham gia Thỏa thuận của OECD/G20 Inclusive Framework on BEPS (khung khổ tổng thể về thuế tối thiểu toàn cầu) như Việt Nam có thể lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng các quy tắc này. Tuy nhiên, nếu Việt Nam không áp dụng, việc tham gia Thỏa thuận ràng buộc Việt Nam phải chấp nhận việc các nước tham gia khác (138 nước tham gia tại ngày 16/12/2022) áp dụng nhóm các quy tắc này - nếu họ lựa chọn áp dụng.

Tác động của thuế tối thiểu toàn cầu

Tác động lớn nhất có thể kể đến là sức cạnh tranh trong thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của Việt Nam có thể bị giảm sút do những thay đổi của chính sách thuế. Hiện tại, Việt Nam đang áp dụng nhiều cơ chế ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, bao gồm: (i) Ưu đãi về thuế suất (10% lên đến 15 năm và 20% lên đến 10 năm); (ii) Miễn, giảm thuế có thời hạn (tối đa đến 9 năm); (iii) Cho phép chuyển lỗ khi tính doanh thu chịu thuế (trong vòng 5 năm); (iv) Miễn thuế chuyển lợi nhuận ra nước ngoài; (v) Hoàn thuế cho lợi nhuận tái đầu tư; (vi) Cho phép được khấu hao nhanh hay những ưu đãi về thuế, giảm tiền thuê đất khác... Các ưu đãi thuế này giúp cho thuế thu nhập doanh nghiệp thực tế của các doanh nghiệp FDI chỉ là khoảng 11 – 14% (Bảng 1).

Khi thuế tối thiểu toàn cầu được áp dụng, các công ty đa quốc gia lớn đầu tư vào Việt Nam sẽ phải nộp bổ sung phần chênh lệch so với mức thuế 15% cho quốc gia nơi đặt trụ sở chính, do đó, lợi ích từ ưu đãi thuế trước đây mà họ được hưởng/có thể được hưởng ở Việt Nam sẽ không còn hoặc bị giảm đi đáng kể. Rõ ràng, điều này khiến sự hấp dẫn về thuế khi đầu tư vào Việt Nam với những “ông lớn” FDI không còn nữa và vì vậy có thể ảnh hưởng đáng kể đến quyết định đầu tư của họ tại Việt Nam trong thời gian sắp tới. Tuy thuế tối thiểu toàn cầu chỉ áp đặt đối với những công ty đa quốc gia có doanh thu lớn, nhưng ở chừng mực nào đó, rất có thể những doanh nghiệp FDI nhỏ nhưng nằm trong chuỗi sản xuất kinh doanh của một tập đoàn đa quốc gia lớn cũng sẽ chịu những ảnh hưởng gián

tiếp (Vũ Sỹ Cường và cộng sự, 2023).

Việc các quốc gia áp dụng chính sách thuế này đặt ra các vấn đề một số vấn đề sau với thu hút FDI tại Việt Nam:

Thứ nhất, việc áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu sẽ làm ảnh hưởng đến sức cạnh tranh thu hút FDI của Việt Nam trong ngắn hạn. Theo thống kê của Bộ Tài chính (2023), hiện có khoảng 1.017 doanh nghiệp FDI tại Việt Nam có công ty mẹ thuộc đối tượng áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu. Trong đó, có ít nhất trên 100 doanh nghiệp lớn có khả năng chịu ảnh hưởng của thuế tối thiểu toàn cầu khi áp dụng từ năm 2024 (sau khi đã loại trừ các trường hợp không phải áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu). Tại Việt Nam, ưu đãi thuế là một công cụ để hấp dẫn nhà đầu tư nước ngoài. Thuế TNDN phổ thông ở mức 20%, nhưng doanh nghiệp FDI được ưu đãi, giảm còn 12,3%. Với doanh nghiệp FDI lớn, sắc thuế này ở mức 10% trong cả đời dự án, miễn trong 4 năm đầu tiên, giảm 50% trong 9 năm tiếp theo. Song, khi áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu, các nhà đầu tư sẽ phải nộp bổ sung phần thuế chênh lệch về quốc gia mẹ hoặc tại Việt Nam nếu đang được hưởng mức thuế suất hữu dụng thực tế tại Việt Nam thấp hơn 15%. Điều này khiến các biện pháp ưu đãi thuế của Việt Nam không còn mang lại nhiều tác dụng, từ đó làm giảm cạnh tranh trong thu hút FDI.

Thứ hai, các DN của Việt Nam có đầu tư ra nước ngoài cũng sẽ chịu ảnh hưởng. Việt Nam cũng có các doanh nghiệp ra nước ngoài như: Tập đoàn Viettel, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), Tập đoàn Vingroup, Tổng công ty Cao su Việt Nam (VRG), Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Ngân hàng thương mại. Theo quy tắc của OECD (2021), Việt Nam có quyền đánh thuế bổ sung đối với các

BẢNG 1: THUẾ SUẤT THỰC HIỆU DỤNG VỚI CÁC DOANH NGHIỆP FDI

Năm	DN FDI/ Tổng số DN (%)	Tỷ lệ DN FDI có lãi (%)	Thuế suất TNDN thực hiệu dụng với DN FDI (%)	Thuế suất thuế TNDN phổ thông danh nghĩa (%)
2011	3,13	56,36	14,14	25
2012	2,54	51,35	12,85	25
2013	2,66	50,85	14,14	25
2014	2,66	51,08	13,25	22
2015	2,62	51,66	13,23	22
2016	2,71	51,56	11,72	20
2017	2,62	55,32	11,68	20
2018	2,63	53,04	12,08	20
2019	2,76	52,61	11,95	20
2020	1,44	63,05	12,90	20

Nguồn: Vũ Sỹ Cường và cộng sự (2023)



DN Việt Nam nếu thuộc đối tượng áp dụng của Thuế tối thiểu toàn cầu và đang được hưởng thuế suất thực tế thấp hơn mức tối thiểu 15% tại các nước khác.

Thứ ba, các chính sách thu hút đầu tư FDI qua ưu đãi thuế cần được xem xét lại. Các quy định về thuế tối thiểu toàn cầu chỉ phát huy hiệu quả cao về thu ngân sách khi Việt Nam có trụ sở của nhiều tập đoàn đa quốc gia đặt tại Việt Nam. Tuy nhiên, theo tính toán của Tổng cục Thuế, DN có doanh thu hợp nhất 750 triệu Euro và có trụ sở công ty mẹ tối cao tại Việt Nam chỉ là các DN của Việt Nam. Ngược lại, Việt Nam lại đang là điểm đến của rất nhiều tập đoàn đa quốc gia lớn do chính sách về ưu đãi thuế hấp dẫn, chính trị ổn định, ưu đãi về nguồn lao động.

Như vậy, nếu chính sách ưu đãi thuế khiến cho ETR của các công ty con này dưới 15% thì các nước tại công ty mẹ sẽ có quyền thu phần thuế thiếu này. Việt Nam đứng trước nguy cơ chính sách thuế ưu đãi thuế cho DN FDI không còn hấp dẫn do phần thuế thiếu bị quốc gia có công ty mẹ thu bổ sung. Tuy nhiên, không phải tất cả các biện pháp ưu đãi thuế đều bị ảnh hưởng. Theo OECD (2021), chính sách bị ảnh hưởng nhiều nhất là miễn thuế, giảm thuế suất, tín dụng thuế. Các chính sách ít bị ảnh hưởng là khấu hao nhanh cho tài sản vô hình; khuyến khích chi cho khoa học công nghệ.

Thứ tư, việc áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu có thể làm phát sinh một số bất đồng, tranh chấp với một số đối tác, từ đó phần nào ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư nước ngoài. Đồng thời, khi áp dụng có thể làm phát sinh một số chi phí cải cách hệ thống quản lý thuế, thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư và tiến độ triển khai phụ thuộc vào năng lực quản lý của các bộ, ngành, địa phương liên quan

Một số giải pháp đề xuất

Để tận dụng cơ hội và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của chính sách thuế tối thiểu toàn cầu đối với thu hút FDI, Việt Nam cần quan tâm thực hiện những giải pháp sau:

Thứ nhất, đẩy nhanh tiến trình nghiên cứu các chính sách và giải pháp cho việc thực thi quy tắc thuế suất tối thiểu toàn cầu để không bị đánh mất quyền thu thuế, đồng thời bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và nhà đầu tư, khuyến khích các nhà đầu tư duy trì, mở rộng hoạt động đầu tư tại Việt Nam và tiếp tục thu hút được các dự án đầu tư trọng điểm phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong giai đoạn mới. Nếu không có

những hành động ngay hoặc chậm trễ trong việc triển khai thuế tối thiểu toàn cầu, Việt Nam sẽ bỏ lỡ cơ hội giành quyền đánh thuế. Vì khi đó, các quốc gia đầu tư như: Nhật Bản, Hàn Quốc hay các quốc gia khác sẽ thực hiện thu thuế bổ sung theo các nguyên tắc Trụ cột 2. Ngoài ra, Việt Nam cũng có thể không thu được phần thuế bổ sung (nếu phát sinh) của DN Việt Nam đầu tư ra nước ngoài.

Thứ hai, nghiên cứu kỹ các quy tắc và hướng dẫn của OECD, xem xét xây dựng và ban hành quy định chính sách thuế tối thiểu nội địa đạt tiêu chuẩn (Qualified Domestic Minimum Top-up Tax - QDMTT) như là một cơ chế phản ứng nhanh để bảo vệ quyền đánh thuế, thay vì nhường quyền đánh thuế cho các quốc gia khác. Quy định về thuế tối thiểu nội địa đạt tiêu chuẩn có thể được xem như một cơ chế thuế song song với chính sách thuế tối thiểu toàn cầu.

Thứ ba, rà soát và thay đổi chính sách thu hút FDI từ hướng ưu đãi về thuế sang hướng tập trung vào nâng cao năng lực cạnh tranh từ các yếu tố như: cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ đào tạo lao động có kỹ năng, cơ sở hạ tầng, phát triển hệ thống các DN vệ tinh, phụ trợ...

Tài liệu tham khảo:

1. Vũ Sỹ Cường, Lưu Huyền Trang (2023), *Ảnh hưởng của thuế tối thiểu toàn cầu tới Việt Nam qua phân tích thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiệu dụng*, Tạp chí Tài chính số kỳ 1 tháng 8/2023;
2. Nguyễn Trần Khánh, (2023), *Tác động của chính sách thuế tối thiểu toàn cầu đến kinh tế Việt Nam*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 16, tháng 6/2023;
3. Casella, B., & Souillard, B. (2022). *A new framework to assess the fiscal impact of a global minimum tax on FDI*. *Transnational Corporations Journal*, 29(2), 105-143;
4. Clausing, K.A., Saez, E. and Zucman, G., 2021. "Ending corporate tax avoidance and tax competition: a plan to collect the tax deficit of multinationals. *UCLA School of Law*;
5. DENG Liping, HE Huijian, WANG Zhixuan. *Pillar Two Proposal, Apple Tax Case and Competition for International Tax Rules [J]*. *Review of Economy and Management*, 2021,37(04):18-29;
6. Devereux, M. P., Auerbach, A. J., Keen, M., Oosterhuis, P., Vella, J., & Schön, W. (2020). *Taxing profit in a global economy*. Oxford University Press;
7. Georgeta, V., Radu, A.P. and Stefan, C.G. (2015) 'Determinants of effective corporate tax rate. *Empirical evidence from listed companies in Eastern European Stock Exchanges*, *Theoretical and Applied Economics*, 24, pp.37-46;
8. OECD (2021a) *Statement on a Two-Pillar Solution to Address the Tax Challenges Arising from the Digitalisation of the Economy*, OECD Publishing, Paris;
9. UNCTAD (2022) *Corporate income tax and investment incentives – global review – Report UNCTAD*.

Thông tin tác giả:

Nguyễn Hoài Nam - Công ty bảo hiểm PJICO Thăng Long
Email: namnh02.pjico@petrolimex.com.vn